

NGHỊ QUYẾT XI CỦA ĐẢNG VÀ THỰC TIỄN CUỘC SỐNG

**ĐẨY MẠNH TOÀN DIỆN VÀ ĐỒNG BỘ CÔNG CUỘC  
ĐỔI MỚI ĐẤT NƯỚC GIAI ĐOẠN 2016 - 2020,  
TẦM NHÌN 2030 - MỘT SỐ TƯ DUY LÝ LUẬN MỚI<sup>(\*)</sup>**

**ĐẶNG HỮU TOÀN <sup>(\*\*)</sup>**

*Trong công cuộc đổi mới, đổi mới tư duy, trước hết là tư duy lý luận, là khâu đột phá. Nhờ đổi mới tư duy trên cơ sở đẩy mạnh nghiên cứu lý luận và không ngừng tổng kết thực tiễn, trong gần 30 năm đổi mới, quan niệm của chúng ta về chủ nghĩa xã hội và con đường quá độ lên chủ nghĩa xã hội ở nước ta ngày càng rõ hơn, song vẫn còn nhiều vấn đề lý luận cần được giải đáp. Do vậy, để đẩy mạnh toàn diện và đồng bộ công cuộc đổi mới đất nước giai đoạn 2016 - 2020, tầm nhìn 2030, đổi mới tư duy lý luận vẫn là vấn đề cần thiết. Theo tinh thần đó, trong bài viết này, tác giả đề xuất một số tư duy lý luận mới về mô hình chủ nghĩa xã hội, về thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội bỏ qua giai đoạn phát triển tư bản chủ nghĩa, về xây dựng và chỉnh đốn Đảng, về phát triển kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa, về sự gắn kết giữa phát triển kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa với tư cách nhiệm vụ trung tâm với xây dựng Đảng là nhiệm vụ then chốt và phát triển văn hóa - nền tảng tinh thần xã hội, về phát triển văn hóa, xây dựng con người Việt Nam phát triển toàn diện.*

**N**gay từ khi khởi xướng đường lối đổi mới toàn diện đất nước theo định hướng xã hội chủ nghĩa, Đảng ta đã xác định đổi mới tư duy, trước hết là đổi mới tư duy lý luận, là khâu đột phá. Đổi mới tư duy không có nghĩa là phải phủ nhận những quy luật phổ biến của sự nghiệp xây dựng chủ nghĩa xã hội, phủ nhận đường lối cách mạng đúng đắn đã được Đảng ta và Chủ tịch Hồ Chí Minh xác định, mà trái lại, chính là sự bổ sung và phát triển những thành tựu, quy luật và đường lối đó. Đổi mới tư duy lý luận về chủ nghĩa xã hội và sự nghiệp xây dựng chủ nghĩa xã hội ở

nước ta, trước hết chúng ta cần phải nhận thức sâu sắc và nắm vững bản chất cách mạng và tính khoa học của chủ nghĩa Mác - Lênin, kế thừa và phát huy di sản quý báu về tư tưởng và lý luận cách mạng xã hội chủ nghĩa của Chủ tịch Hồ Chí Minh và đường lối cách mạng đúng đắn của Đảng ta; đồng

(\*) Bài viết là kết quả nghiên cứu thuộc đề tài "Thực hành dân chủ trong điều kiện một Đảng duy nhất cầm quyền, xây dựng Nhà nước pháp quyền, phát triển kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế", mã số KX.04.03/11-15, thuộc Chương trình khoa học và công nghệ trọng điểm cấp Nhà nước KX.04/11-15.

(\*\*) Phó giáo sư, tiến sĩ, Viện Triết học, Viện Hàn lâm Khoa học xã hội Việt Nam.

thời, tiếp thu những thành tựu lý luận, những kinh nghiệm mới của các Đảng Cộng sản và Công nhân quốc tế, những kiến thức khoa học của nhân loại trong thời đại hiện nay.

Trên tinh thần đổi mới tư duy lý luận như vậy, trong gần 30 năm đổi mới đất nước theo định hướng xã hội chủ nghĩa, trên cơ sở đẩy mạnh nghiên cứu lý luận và không ngừng tổng kết thực tiễn, theo mỗi chặng đường đổi mới, mỗi chiến lược phát triển kinh tế - xã hội, tư duy lý luận của chúng ta ngày càng đổi mới. Quan niệm của chúng ta về chủ nghĩa xã hội và con đường quá độ lên chủ nghĩa xã hội ở nước ta ngày càng rõ hơn; song, vẫn còn nhiều vấn đề lý luận về chủ nghĩa xã hội, về con đường quá độ lên chủ nghĩa xã hội ở nước ta chưa thực sự được làm sáng tỏ. Do vậy, tiếp tục đổi mới tư duy lý luận vẫn là điều hết sức cần thiết và cũng là đòi hỏi bức thiết đối với mỗi chúng ta trong giai đoạn cách mạng mới, với những biến đổi to lớn và ngày càng sâu sắc của tình hình thế giới và trong nước.

Theo tinh thần đó, trong bài viết này, chúng tôi xin đề xuất một số tư duy lý luận mới về công cuộc đổi mới đất nước giai đoạn 2016 - 2020, tầm nhìn 2030.

### 1. Về mô hình chủ nghĩa xã hội

Chúng ta đều biết, C.Mác, Ph.Ăngghen và cả V.I.Lênin đều không đưa ra một mô hình cụ thể nào về chủ nghĩa xã hội. Bản thân C.Mác đã khẳng định điều này. Trong *Lời bạt* viết cho lần

xuất bản thứ hai bộ *Tư bản*, khi dùng hình ảnh “hiệu ăn của tương lai” để chỉ xã hội tương lai mà nhân loại đang hướng đến - xã hội xã hội chủ nghĩa, C.Mác đã khẳng định ông không đưa ra một “công thức nấu nướng nào” hiểu theo nghĩa một mô hình cụ thể cho xã hội tương lai đó(1).

Quan niệm của C.Mác và Ph.Ăngghen về chủ nghĩa xã hội chỉ là những dự báo, những nét phác thảo chủ yếu nhất mà chúng ta có thể hình dung được khi căn cứ vào những điều kiện xã hội hiện tồn - xã hội tư bản. Với các ông, chủ nghĩa xã hội “không phải là một *trạng thái* cần phải sáng tạo ra, không phải là một *lý tưởng* mà hiện thực phải tuân theo”, mà đó chỉ là “một phong trào *hiện thực*, nó xóa bỏ trạng thái hiện nay” và “những điều kiện của phong trào ấy là do những tiền đề hiện đang tồn tại để ra”(2). Và, chủ nghĩa xã hội một khi được hiểu như là một phong trào hiện thực được tạo ra để xóa bỏ trạng thái xã hội hiện tồn - xã hội tư bản, thì như V.I.Lênin đã khẳng định: “Trong mỗi thời đại đều có và sẽ còn có những phong trào cá biệt, cục bộ, khi tiến, khi lùi; đều có và sẽ còn có những thiên hướng khác nhau đi chệch ra khỏi phong trào và nhịp độ chung của phong trào”(3).

Ph.Ăngghen còn nhấn mạnh rằng,

(1) Xem: C.Mác và Ph.Ăngghen. *Toàn tập*, t.23. Nxb Chính trị Quốc gia, Hà Nội, 1993, tr.32.

(2) C.Mác và Ph.Ăngghen. *Sđd.*, t.3, tr.51.

(3) V.I.Lênin. *Toàn tập*, t.26. Nxb Tiến bộ, Mátxcơva, 1981, tr.174.

“muốn làm cho chủ nghĩa xã hội thành một khoa học thì trước hết phải đặt chủ nghĩa xã hội trên một cơ sở hiện thực”(4). Trong nhận thức lý luận về chủ nghĩa xã hội, C.Mác và Ph.Ăngghen luôn khẳng định lý luận của các ông không phải là một học thuyết, mà là phương pháp luận và đòi hỏi chúng ta phải xem xét lý luận đó trong những điều kiện lịch sử cụ thể. Về điều này, chính Ph.Ăngghen đã khẳng định rằng, toàn bộ lý luận của C.Mác “không phải là một học thuyết, mà là một phương pháp”; rằng, lý luận đó “không đem lại những giáo điều có sẵn, mà đem lại những điểm xuất phát cho việc tiếp tục nghiên cứu và phương pháp cho sự nghiên cứu đó”(5).

Khi áp dụng lý luận của C.Mác và Ph.Ăngghen về chủ nghĩa xã hội vào việc xây dựng chủ nghĩa xã hội ở nước Nga Xôviết, V.I.Lênin luôn nhắc nhở những người cộng sản Nga rằng, chủ nghĩa xã hội là một thực tế sinh động, là hành động thực tế của mỗi dân tộc, mỗi người khi bắt tay vào hành động. Do vậy, V.I.Lênin nhấn mạnh, chúng ta không được phép “coi lý luận của Mác như một cái gì đã xong xuôi hẳn và bất khả xâm phạm; trái lại, chúng ta tin rằng lý luận đó chỉ đặt nền móng cho môn khoa học mà những người xã hội chủ nghĩa cần phải phát triển hơn nữa về mọi mặt, nếu họ không muốn trở thành lạc hậu với cuộc sống”; rằng, chúng ta “cần phải tự mình phát triển hơn nữa lý luận của Mác, vì lý luận này chỉ đề ra những nguyên lý chỉ đạo

chung, còn việc áp dụng những nguyên lý ấy” thì cần phải đặc biệt chú ý đến những điều kiện lịch sử cụ thể để sao cho những nguyên lý ấy “được cải biến đúng đắn trong những vấn đề chi tiết, được làm cho phù hợp, thích hợp với đặc điểm dân tộc và đặc điểm nhà nước - dân tộc”(6).

Từ những chỉ dẫn đó của các nhà sáng lập chủ nghĩa Mác - Lênin và trước xu thế khách quan của toàn cầu hóa, sự phát triển như vũ bão của khoa học và công nghệ, cùng với những biến đổi sâu sắc trong đời sống kinh tế, chính trị, xã hội, văn hóa trên phạm vi toàn thế giới và ở nước ta, đặc biệt là trước biến cố lịch sử đầy bất ngờ - sự sụp đổ của Liên Xô và các nước xã hội chủ nghĩa Đông Âu, việc chúng ta đổi mới tư duy lý luận về chủ nghĩa xã hội, về mô hình chủ nghĩa xã hội, có thể nói, là một đòi hỏi tất yếu, khách quan. Trên thực tế, trong những năm đổi mới vừa qua, Đảng ta đã hai lần đưa ra mô hình cụ thể về chủ nghĩa xã hội trong *Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội*. Đó là mô hình với 6 đặc trưng của chủ nghĩa xã hội trong *Cương lĩnh 1991* và 8 đặc trưng trong *Cương lĩnh 2011* mà về cơ bản, không có nhiều khác biệt.

Giai đoạn 2016 - 2020, tầm nhìn đến 2030 sẽ có nhiều biến đổi cả về đời sống chính trị lẫn tình hình kinh tế - xã hội trên phạm vi khu vực và thế giới. Với

(4) C.Mác và Ph.Ăngghen. *Sđđ.*, t.19, tr.293.

(5) C.Mác và Ph.Ăngghen. *Sđđ.*, t.39, tr.545.

(6) Xem: V.I.Lênin. *Sđđ.*, t.4, tr.232; t.41, tr.96.

chúng ta, nếu đến năm 2020, nước ta đã cơ bản trở thành nước công nghiệp theo hướng hiện đại thì, khi vẫn giữ quan điểm xây dựng mô hình cụ thể về chủ nghĩa xã hội, chúng ta cần phải tính đến sự thay đổi của tình hình thế giới và trong nước, đến những nhận thức mới, sâu sắc hơn về chủ nghĩa xã hội và con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ở nước ta. Do vậy, dấu mô hình mới về chủ nghĩa xã hội có sự thay đổi nhất định thì, với đòi hỏi cần phải tiếp tục đổi mới tư duy lý luận, chúng ta cũng chỉ nên xem đó là mô hình mới.

Một mô hình mới về chủ nghĩa xã hội là thích hợp với bản chất cách mạng và khoa học của chủ nghĩa Mác - Lênin, với những biến đổi thường xuyên, liên tục và ngày càng mạnh mẽ của tình hình thế giới và trong nước mà chúng ta cần phải nhận thức sâu sắc và giải quyết có hiệu quả trên tinh thần đổi mới tư duy, cả tư duy lý luận lẫn tư duy thực tiễn.

## 2. Về thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội bỏ qua giai đoạn phát triển tư bản chủ nghĩa

C.Mác và Ph.Ăngghen chưa bao giờ sử dụng khái niệm “thời kỳ quá độ từ chủ nghĩa tư bản lên chủ nghĩa xã hội”. Chúng ta chỉ biết trong lý luận của các ông về chủ nghĩa xã hội có quan niệm về thời kỳ quá độ này qua sự thừa nhận của V.I.Lênin rằng, “Mác có nói đến cả một thời kỳ chuyên chính vô sản, thời kỳ quá độ từ chủ nghĩa tư bản lên chủ nghĩa xã hội”(7). Chỉ có V.I.Lênin sử dụng khái niệm thời kỳ quá độ từ chủ

nghĩa tư bản lên chủ nghĩa xã hội và khái niệm quá độ lên chủ nghĩa xã hội “không phải trải qua giai đoạn phát triển tư bản chủ nghĩa”(8). Song, cả C.Mác, Ph.Ăngghen và V.I.Lênin đều nói đến thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội theo “con đường phát triển rút ngắn”.

Trong *Thư gửi ban biên tập tờ “Ký sự nước nhà”*, khi nói về con đường quá độ lên chủ nghĩa xã hội của nước Nga tiền tư bản chủ nghĩa, C.Mác đã khẳng định khả năng nước Nga có thể rút ngắn con đường này và “không cần phải trải qua những đau khổ của chế độ tư bản” để “phát triển các điều kiện lịch sử riêng của mình”(9).

Ph.Ăngghen, trong *Lời bạt* viết cho tác phẩm *Về vấn đề xã hội ở Nga*, cũng đã khẳng định khả năng nước Nga tiền tư bản chủ nghĩa có thể “rút ngắn một cách đáng kể quá trình phát triển của mình lên xã hội xã hội chủ nghĩa và có thể tránh được phần lớn những đau khổ và những cuộc đấu tranh mà ở Tây Âu... phải trải qua”. Hơn nữa, ông còn khẳng định rằng, “con đường phát triển rút ngắn như vậy... không chỉ đúng với nước Nga, mà với tất cả các nước đang ở trong giai đoạn phát triển tiền tư bản chủ nghĩa”(10).

Từ kinh nghiệm của nước Nga Xôviết trong những năm thực hiện Chính sách kinh tế mới, V.I.Lênin cũng đã đi đến kết luận về khả năng “quá độ gián tiếp”

(7) V.I.Lênin. *Sđđ.*, t.38, tr.464.

(8) Xem: V.I.Lênin. *Sđđ.*, t.41, tr.295.

(9) Xem: C.Mác và Ph.Ăngghen. *Sđđ.*, t.19, tr.172.

(10) C.Mác và Ph.Ăngghen. *Sđđ.*, t.22, tr.632.

lên chủ nghĩa xã hội của các nước tiền tư bản chủ nghĩa và ông coi con đường quá độ đó của nước Nga Xôviết với Chính sách kinh tế mới là con đường phát triển rút ngắn trong tuần tự.

Chủ tịch Hồ Chí Minh cũng đã nói đến thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội bỏ qua giai đoạn phát triển tư bản chủ nghĩa, khi Người khẳng định con đường phát triển của cách mạng Việt Nam là con đường “quá độ gián tiếp” lên chủ nghĩa xã hội được hiểu theo nghĩa “không kinh qua” giai đoạn phát triển tư bản chủ nghĩa(11). Với Người, quá độ lên chủ nghĩa xã hội theo phương thức này là một tất yếu lịch sử, phù hợp với xu thế khách quan của thời đại ngày nay và đó là con đường “tiến dần”, “từ từ”, “từng bước một” với nhiệm vụ quan trọng nhất là xây dựng nền tảng vật chất và kỹ thuật của chủ nghĩa xã hội, là cải tạo nền kinh tế cũ và xây dựng nền kinh tế mới, mà xây dựng là nhiệm vụ chủ chốt và lâu dài. Nhưng, phải dùng những phương pháp gì, hình thức gì, đi theo tốc độ nào để tiến dần lên chủ nghĩa xã hội? Giải đáp câu hỏi này, Người khẳng định: “Chúng ta phải nâng cao sự tu dưỡng về chủ nghĩa Mác - Lênin mà tổng kết những kinh nghiệm của Đảng ta, phân tích một cách đúng đắn những đặc điểm của nước ta. Có như thế, chúng ta mới có thể dần dần hiểu được quy luật phát triển của cách mạng Việt Nam, định ra được những đường lối, phương châm, bước đi cụ thể của cách mạng xã hội chủ nghĩa thích hợp với tình hình nước ta”(12).

Từ quan niệm của các nhà sáng lập chủ nghĩa Mác - Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh về con đường “quá độ gián tiếp” lên chủ nghĩa xã hội theo phương thức “phát triển rút ngắn”, trong công cuộc đổi mới đất nước theo định hướng xã hội chủ nghĩa, Đảng ta đã khẳng định tiến trình phát triển lịch sử của cách mạng Việt Nam là tiến trình phát triển theo con đường quá độ lên chủ nghĩa xã hội với phương thức “phát triển rút ngắn” - “bỏ qua giai đoạn phát triển tư bản chủ nghĩa”(13). Phương thức phát triển của con đường quá độ này là “phát triển rút ngắn”. Nội dung cơ bản của con đường quá độ này là bỏ qua việc xác lập vị trí thống trị của quan hệ sản xuất và kiến trúc thượng tầng tư bản chủ nghĩa để phát triển nhanh lực lượng sản xuất, xây dựng nền kinh tế hiện đại và do vậy, là con đường quá độ không bỏ qua sự phát triển liên tục của lực lượng sản xuất. Và, do không thể bỏ qua sự phát triển liên tục của lực lượng sản xuất nên theo quy luật và về nguyên tắc, cũng không thể bỏ qua được sự tồn tại của các quan hệ sản xuất phù hợp với sự phát triển ấy của lực lượng sản xuất. Song, bằng việc tạo ra sự phát triển vượt bậc, nhảy vọt của lực lượng sản xuất và phát triển kinh tế tri thức, chúng ta có thể làm biến đổi các quan hệ sản xuất, thậm chí

(11) Xem: Hồ Chí Minh. *Toàn tập*, t.10. Nxb Chính trị Quốc gia, Hà Nội, 1996, tr.13.

(12) Hồ Chí Minh. *Sđd.*, t.10, tr.13.

(13) Xem: Đảng Cộng sản Việt Nam. *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ IX*. Nxb Chính trị Quốc gia, Hà Nội, 2001, tr.84.

còn tạo ra những hình thức mới của quan hệ sản xuất tiên tiến.

Với Việt Nam hiện nay, “quá độ gián tiếp” lên chủ nghĩa xã hội theo phương thức “phát triển rút ngắn”, về phương diện kinh tế, chính là quá trình đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước gắn với phát triển kinh tế tri thức theo cách “rút ngắn thời gian, vừa có những bước tuần tự, vừa có bước nhảy vọt”(14). Đó là “một quá trình cách mạng sâu sắc, triệt để, đấu tranh phức tạp giữa cái cũ và cái mới nhằm tạo ra sự biến đổi về chất trên tất cả các lĩnh vực của đời sống xã hội” và do vậy, theo quy luật tiến hóa của lịch sử, quá trình này “nhất thiết phải trải qua một thời kỳ quá độ lâu dài với nhiều bước phát triển, nhiều hình thức tổ chức kinh tế, xã hội đan xen”(15).

Chúng ta có thể coi đây là định hướng để tiếp tục đổi mới tư duy lý luận về thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội bỏ qua giai đoạn phát triển tư bản chủ nghĩa ở nước ta trong giai đoạn 2016 - 2020, tầm nhìn 2030 - đẩy mạnh toàn diện và đồng bộ công cuộc đổi mới.

### **3. Về xây dựng, chỉnh đốn Đảng**

Đảng ta là Đảng duy nhất cầm quyền, lãnh đạo toàn diện công cuộc đổi mới đất nước do Đảng khởi xướng. Do vậy, xây dựng và chỉnh đốn Đảng cần phải được tiếp tục xác định là nhiệm vụ then chốt trong giai đoạn 2016 - 2020, tầm nhìn 2030. Để xây dựng Đảng ta thực sự là Đảng “đạo đức, văn minh”, tiêu biểu cho trí tuệ, danh dự và lương tâm của thời đại, thật sự là Đảng cách

mạng chân chính, ngày càng trong sạch, vững mạnh và cũng là để không ngừng nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của Đảng, củng cố niềm tin trong Đảng và nhân dân, trong giai đoạn 2016 - 2020, tầm nhìn 2030, chúng ta phải ngăn chặn kịp thời xu hướng “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” của một số cán bộ, đảng viên mà cả trong nhận thức lẫn hành động, đã từ bỏ lập trường của Đảng; ngăn chặn và đẩy lùi được tình trạng suy thoái về chính trị, đạo đức, lối sống ở một bộ phận không nhỏ cán bộ, đảng viên, trước hết là cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp.

Không chỉ thế, trong giai đoạn 2016 - 2020, tầm nhìn 2030, chúng ta còn phải xây dựng được đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp, nhất là cấp trung ương ngang tầm nhiệm vụ mới - đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa gắn với phát triển kinh tế tri thức.

Hơn nữa, trong giai đoạn 2016 - 2020, tầm nhìn 2030, chúng ta còn cần phải tiếp tục đổi mới phương thức lãnh đạo của Đảng trên tinh thần Đảng lãnh đạo, Nhà nước quản lý, nhân dân làm chủ, với phương châm mở rộng và thực thi dân chủ, trước hết là dân chủ trong Đảng, bảo đảm quyền lực thuộc về nhân dân, mở rộng và bảo đảm sự tham gia của nhân dân vào công tác xây dựng Đảng. Chỉ có trên cơ sở thực hiện tốt dân chủ trong Đảng, chúng ta mới có

(14) Xem: Đảng Cộng sản Việt Nam. *Sdd.*, tr.91.

(15) Đảng Cộng sản Việt Nam. *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XI*. Nxb Chính trị Quốc gia, Hà Nội, 2011, tr.70.

thể xây dựng được dân chủ trong xã hội. Và, cũng chỉ có trên cơ sở đó, dân chủ mới thực sự vừa là mục tiêu, vừa là động lực của công cuộc đổi mới và của sự nghiệp xây dựng Đảng trong suốt tiến trình Đảng lãnh đạo công cuộc đổi mới đất nước theo định hướng xã hội chủ nghĩa.

#### **4. Về phát triển nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa**

C.Mác, Ph.Ăngghen và V.I.Lênin đều chưa nói đến nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa. Chúng ta cũng mới chỉ bắt đầu xây dựng và phát triển nền kinh tế này trong những năm đổi mới. Về phương diện lý luận, nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa là một vấn đề mới. Trên thực tế, chúng ta chưa có nhiều kinh nghiệm thực tiễn về phát triển nền kinh tế này. Do vậy, để có nhận thức đúng đắn về nền kinh tế này, chúng ta cần tiếp tục làm sáng tỏ hơn nữa bản chất của nó. Chúng ta cũng cần phải tiếp tục làm rõ mối quan hệ giữa kinh tế thị trường và định hướng xã hội chủ nghĩa; vai trò lãnh đạo của Đảng đối với kinh tế thị trường; quan hệ giữa thị trường và vai trò quản lý, điều tiết nền kinh tế của Nhà nước.

Cùng với đó, chúng ta cần tiếp tục xây dựng và hoàn thiện thể chế kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa. Xác định chế độ sở hữu, các hình thức sở hữu và thành phần kinh tế. Làm rõ vai trò của kinh tế nhà nước, của doanh nghiệp nhà nước, của kinh tế tập thể, kinh tế tư nhân, kinh tế có vốn đầu tư

nước ngoài trong phát triển kinh tế - xã hội giai đoạn 2016 - 2020, tầm nhìn 2030 và nhất là, trong việc thực hiện chủ trương "chuyển đổi mô hình tăng trưởng từ chủ yếu phát triển theo chiều rộng sang phát triển hợp lý giữa chiều rộng và chiều sâu, vừa mở rộng quy mô vừa chú trọng nâng cao chất lượng, hiệu quả, tính bền vững"(15). Đồng thời, cơ cấu lại nền kinh tế, thực hiện 3 khâu đột phá chiến lược mà Đảng ta đã thông qua tại Đại hội XI. Một vấn đề nữa là vấn đề đảng viên làm kinh tế tư nhân cũng cần phải được tiếp tục làm rõ trên cơ sở phân tích thực trạng, tổng kết kinh nghiệm, xác định vấn đề đặt ra và giải pháp, xây dựng chính sách phù hợp.

#### **5. Về sự gắn kết giữa phát triển kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa với tư cách nhiệm vụ trung tâm với xây dựng Đảng là nhiệm vụ then chốt và phát triển văn hóa - nền tảng tinh thần xã hội**

Để thực hiện một cách tốt nhất mối quan hệ hay sự gắn kết này, trong giai đoạn 2016 - 2020, tầm nhìn 2030, chúng ta cần phải tiếp tục phát triển đồng bộ cả ba lĩnh vực này với tư cách ba trụ cột cấu thành một chỉnh thể hữu cơ trong quá trình phát triển kinh tế - xã hội nhanh và bền vững. Điều đó có nghĩa là, trong giai đoạn 2016 - 2020, tầm nhìn 2030, chúng ta phải xây dựng được nền văn hóa tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc - nền văn hóa của sự phát

(15) Đảng Cộng sản Việt Nam. *Sdd.*, tr.107.

triển toàn diện, bền vững trên nền tảng phát triển kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa, độc lập, tự chủ, có khả năng hội nhập quốc tế sâu rộng và phát triển đúng hướng; bảo đảm sự tăng trưởng kinh tế thống nhất biện chứng và gắn kết chặt chẽ với phát triển văn hóa trong một tổng thể phát triển hài hòa, mạnh mẽ và bền vững của đất nước dưới sự lãnh đạo của Đảng.

**6. Về phát triển văn hóa, xây dựng con người Việt Nam phát triển toàn diện**

Với chủ trương xây dựng nền văn hóa Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc, trong giai đoạn 2016 - 2020, tầm nhìn 2030, chúng ta cần phải có những nhận thức mới về vị trí, mục tiêu và vai trò động lực của văn hóa trong phát triển kinh tế - xã hội, chuyển đổi mô hình tăng trưởng; về mối quan hệ giữa tăng trưởng kinh tế với phát triển văn hóa, thực hiện tiến bộ và công bằng xã hội. Đồng thời, chúng ta cũng cần phải có những nhận thức mới về mối quan hệ giữa văn hóa và chính trị, văn hóa và xã hội để từ đó, xác định cơ sở nền tảng cho sự phát triển bền vững của đất nước.

Cùng với đó, trong giai đoạn 2016 - 2020, tầm nhìn 2030, chúng ta cần phải có được những nhận thức mới về việc xây dựng thể chế, chính sách phát triển văn hóa và xác định các nguồn lực đầu tư cho phát triển văn hóa, các hình thức hợp tác quốc tế về văn hóa. Tổng kết kinh nghiệm xây dựng đời sống văn

hóa, tinh thần cho nhân dân, làm rõ những chuyển biến, hạn chế, bất cập và những lệch lạc đang diễn ra trong định hướng giá trị, trong lối sống, hiện trạng suy đồi đạo đức, sự gia tăng các tệ nạn xã hội, các hành vi phản văn hóa trong xã hội, nhất là trong tầng lớp thanh niên, học sinh, sinh viên. Gắn kết chặt chẽ phát triển văn hóa, xây dựng nền văn hóa tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc với xây dựng con người Việt Nam phát triển toàn diện về trí tuệ, đạo đức, thể chất, năng lực sáng tạo, ý thức công dân, tuân thủ pháp luật, làm cho văn hóa trở thành nhân tố thúc đẩy con người tự hoàn thiện nhân cách.

Trên đây chỉ là một vài đề xuất tư duy lý luận mới về mô hình chủ nghĩa xã hội; về thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội; về xây dựng và chỉnh đốn Đảng; về phát triển nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và sự gắn kết giữa sự phát triển nền kinh tế này với tư cách nhiệm vụ trung tâm với xây dựng Đảng là nhiệm vụ then chốt và phát triển văn hóa với tư cách nền tảng tinh thần xã hội; và về sự gắn kết giữa phát triển văn hóa với xây dựng con người Việt Nam phát triển toàn diện. Để đẩy mạnh toàn diện và đồng bộ công cuộc đổi mới đất nước giai đoạn 2016 - 2020, tầm nhìn 2030, chúng ta còn phải tiếp tục đổi mới tư duy lý luận trên nhiều lĩnh vực quan trọng khác của đời sống kinh tế - xã hội đất nước trên cơ sở tổng kết thực tiễn 30 năm đổi mới. □